

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
XÃ HỢP THÀNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 31/NQ-HĐND

Hợp Thành, ngày 23 tháng 7 năm 2026

NGHỊ QUYẾT

Quyết định biên chế cán bộ, công chức trong các cơ quan hành chính, số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân xã Hợp Thành năm 2026

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ HỢP THÀNH
KHÓA XXI, KỲ HỌP THỨ BA**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Cán bộ, công chức ngày 24 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Viên chức ngày 10 tháng 12 năm 2025;

Căn cứ Kết luận số 40-KL/TW, ngày 02 tháng 6 năm 2026 của Bộ Chính trị về bổ sung, sửa đổi Quy định về quản lý biên chế của hệ thống chính trị; giao biên chế của hệ thống chính trị năm 2026 và định hướng giai đoạn 2027 - 2031;

Căn cứ Quyết định số 1052-QĐ/TU, ngày 26 tháng 6 năm 2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Thái Nguyên về việc giao tổng biên chế khối chính quyền địa phương tỉnh Thái Nguyên năm 2026;

Căn cứ Nghị quyết số 302/NQ-HĐND, ngày 17/7/2025 của HĐND tỉnh Thái Nguyên về quyết định biên chế cán bộ, công chức trong các cơ quan của chính quyền địa phương cấp tỉnh và tổng biên chế cán bộ, công chức của chính quyền địa phương cấp xã; số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc tỉnh Thái Nguyên năm 2026;

Thực hiện Kết luận số 232-KL/ĐU, ngày 21/7/2026 của Ban Thường vụ Đảng ủy xã Hợp Thành về việc cho chủ trương về một số nội dung theo đề nghị của UBND xã;

Xét Tờ trình số 179/TTr-UBND, ngày 21/7/2026 của Ủy ban nhân dân xã Hợp Thành về việc quyết định biên chế cán bộ, công chức trong các cơ quan hành chính, số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND xã Hợp Thành năm 2026; Báo cáo thẩm tra của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân xã; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân xã tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Quyết định biên chế cán bộ, công chức trong các cơ quan hành chính, số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân xã Hợp Thành năm 2026, cụ thể:

1. Biên chế cán bộ, công chức trong các cơ quan hành chính thuộc Ủy ban nhân dân xã Hợp Thành: **32** biên chế.

2. Số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân xã Hợp Thành: **169** biên chế.

(Chi tiết tại Phụ lục I, II kèm theo)

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân xã tổ chức thực hiện Nghị quyết theo đúng quy định của pháp luật.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân xã, các Ban Hội đồng nhân dân xã, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân xã và đại biểu Hội đồng nhân dân xã giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân xã Hợp Thành, khóa XXI, Kỳ họp thứ ba thông qua ngày 23 tháng 7 năm 2026 và có hiệu lực từ ngày 01 tháng 8 năm 2026./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND tỉnh (B/c);
- Lãnh đạo UBND tỉnh (B/c);
- Sở Nội vụ tỉnh (B/c);
- Thường trực Đảng ủy (B/c);
- Thường trực HĐND xã;
- Lãnh đạo UBND xã;
- Các đại biểu HĐND xã;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND xã;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Mã Minh Hải

PHỤ LỤC I
QUYẾT ĐỊNH BIÊN CHẾ CÁN BỘ, CÔNG CHỨC ĐỐI VỚI
CÁC CƠ QUAN HÀNH CHÍNH THUỘC UBND XÃ HỢP THÀNH NĂM 2026
(Kèm theo Nghị quyết số: 31 /NQ-HĐND, ngày 23/7/2026 của HĐND xã Hợp Thành)

TT	TÊN ĐƠN VỊ	Số lượng biên chế cán bộ, công chức được giao năm 2026	Ghi chú
Tổng cộng		32	
1	Văn phòng HĐND và UBND	14	
2	Phòng Kinh tế	07	
3	Phòng Văn hóa - Xã hội	07	
4	Trung tâm phục vụ hành chính công	04	

PHỤ LỤC II
QUYẾT ĐỊNH BIÊN CHẾ SỰ NGHIỆP ĐỐI VỚI CÁC ĐƠN VỊ
SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP THUỘC UBND XÃ HỢP THÀNH NĂM 2026
(Kèm theo Nghị quyết số:31/NQ-HĐND, ngày 23/7/2026 của HĐND xã Hợp Thành)

TT	TÊN ĐƠN VỊ	Tổng biên chế sự nghiệp giao năm 2026	Trong đó			Ghi chú
			Biên chế sự nghiệp Giáo dục và Đào tạo	Biên chế sự nghiệp khác	Biên chế sự nghiệp y tế	
Tổng cộng		169	138	07	24	
1	Trung tâm Dịch vụ tổng hợp	07		07		
2	Trạm Y tế xã Hợp Thành	24			24	
*	Trường THCS	31	31			
3	THCS Hợp Thành	31	31			
*	Các trường Tiểu học	57	57			
4	TH Hợp Thành	18	18			
5	TH Phú Lý	19	19			
6	TH Ôn Lương	20	20			
*	Các trường Mầm non	50	50			
7	MN Hợp Thành	16	16			
8	MN Phú Lý	15	15			
9	MN Ôn Lương	19	19			